|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH THANH HOÁ**  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 258/KH-UBND |  *Thanh Hóa, ngày 02 tháng 11 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG**

**Thực hiện Kế hoạch số 93-KH/TU ngày 13/9/2022 của Ban Chấp hành**

**Đảng bộ tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn**

**đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

Thực hiện Kế hoạch số 93-KH/TU ngày 13/9/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động, nhằm cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh với các nội dung cụ thể, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp được xác định trong Kế hoạch số 93-KH/TU ngày 13/9/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh để tổ chức thực hiện; tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi những mục tiêu, định hướng đã đề ra.

2. Quá trình tổ chức thực hiện phải bám sát các nội dung cơ bản của Kế hoạch số 93-KH/TU ngày 13/9/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả; đồng thời, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới để đáp ứng với yêu cầu của thực tiễn.

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể để các ngành, địa phương, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch số 93-KH/TU ngày 13/9/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

4. Kế hoạch hành động là căn cứ để các ngành, địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể để chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công; đồng thời, là căn cứ để tổ chức, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn**

*a)* *Cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội:* Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về vị trí, vai trò của nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong giai đoạn phát triển mới; tập trung quán triệt sâu sắc quan điểm nông nghiệp, nông dân, nông thôn là ba thành tố có quan hệ mật thiết, gắn bó, không thể tách rời, trong đó nông nghiệp là lợi thế quốc gia, trụ đỡ nền kinh tế; xây dựng nông thôn mới phải đi vào chiều sâu, thực chất, hiệu quả và bền vững, tiến tới hiện đại, phồn vinh, hạnh phúc, dân chủ, văn minh; nông dân là chủ thể, là trung tâm của quá trình phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới. Xác định phát triển nông nghiệp, nông thôn, nâng cao đời sống của nông dân và cư dân nông thôn là trách nhiệm, nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng.

*b)* *Sở Thông tin và Truyền thông:* Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; tăng thời lượng, nâng cao chất lượng các chuyên mục, phóng sự, tin, bài, tuyên truyền về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; thông tin kịp thời, đầy đủ các chủ trương, chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

**2. Nâng cao vai trò, vị thế, năng lực làm chủ, cải thiện toàn diện đời sống vật chất, tinh thần của nông dân và cư dân nông thôn**

*a)* *Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:* Chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình đào tạo nghề trong nông nghiệp, nông thôn nhằm nâng cao trình độ, học vấn và năng lực tổ chức sản xuất của nông dân và cư dân nông thôn; đẩy nhanh quá trình chuyển dịch lao động nông nghiệp sang làm việc ở khu vực công nghiệp, dịch vụ; thúc đẩy kinh tế nông thôn, tạo ra nhiều việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn; thu hút lao động có trình độ cao về làm việc ở nông thôn.

*b)* *Sở Nông nghiệp và PTNT:* Phối hợp với các ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ nông dân và cư dân nông thôn phát triển sản xuất, kinh doanh, từng bước chuyển đổi từ sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ sang sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

*c)* *Sở Y tế:* Chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan nâng cao chất lượng y tế; trong đó, chú trọng nâng cao hiệu quả của y tế cộng đồng cấp xã, cấp huyện đảm bảo hiệu quả phòng chống bệnh lây nhiễm và cải thiện chất lượng khám chữa bệnh cho người dân nông thôn, tạo điều kiện cho nông dân và cư dân nông thôn từng bước tiếp cận dịch vụ cao trong y tế. Thực hiện tốt các chính sách dân số và phát triển; chính sách bình đẳng giới, phòng, chống xâm hại phụ nữ và trẻ em; chính sách bảo hiểm, nâng cao tỷ lệ nông dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế.

*d)* *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:* Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; chú trọng xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao; nâng cao chất lượng xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, làm cơ sở để nhân rộng, phát triển mô hình du lịch trải nghiệm, du lịch sinh thái nông thôn.

*e)* *Ban Dân tộc:* Chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Chương trình phát triển kinh tế - xã hội khu vực miền núi tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025; ưu tiên nguồn lực đầu tư đối với các huyện, xã có tỷ lệ hộ nghèo cao; tiếp tục hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số thiếu đất ở, đất sản xuất để ổn định đời sống, tạo sinh kế, việc làm, cải thiện toàn diện đời sống vật chất và tinh thần của người dân.

*f)* *Hội Nông dân tỉnh:* Đẩy mạnh thực hiện phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững; phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh, các đơn vị có liên quan thực hiện tốt việc cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ pháp luật, kiến thức sản xuất kinh doanh, khoa học - công nghệ cho nông dân.

*g)* *Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố:* Chỉ đạo thực hiện hiệu quả các quy chế, quy định về dân chủ cơ sở, bảo đảm quyền làm chủ của nông dân và cư dân nông thôn theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Phát huy tinh thần đoàn kết, tình làng, nghĩa xóm, tương thân, tương ái; xây dựng gia đình hạnh phúc, cộng đồng dân cư vững mạnh, tham gia quản lý xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở nông thôn.

**3. Phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững theo hướng sinh thái, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng**

*Sở Nông nghiệp và PTNT* chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan: Chỉ đạo đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng phát huy thế mạnh, phù hợp với nhu cầu thị trường và thích ứng với biến đổi khí hậu; tập trung nâng cao năng suất, chất lượng các sản phẩm chủ lực, có lợi thế của tỉnh. Đẩy mạnh tích tụ tập trung đất đai, sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, cơ giới hóa, tự động hóa để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; xây dựng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn theo các tiêu chuẩn và yêu cầu của thị trường, cung cấp đủ nguyên liệu cho công nghiệp chế biến; gắn kết chặt chẽ nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ; gắn sản xuất với bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản. Tiếp tục đầu tư cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, nâng cao năng lực phòng chống và giảm nhẹ thiên tai. Đổi mới mạnh mẽ hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị; thúc đẩy hợp tác, liên kết chặt chẽ giữa các địa phương trong từng vùng và giữa các vùng. Quản lý chặt chẽ chất lượng vật tư nông nghiệp, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh. Xây dựng các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng. Cụ thể trên các lĩnh vực như sau:

*- Về trồng trọt,* chuyển đổi mạnh diện tích cây trồng giá trị thấp sang các loại cây có giá trị kinh tế cao hơn; bảo vệ nghiêm ngặt quỹ đất chuyên trồng lúa nước, nhất là các huyện miền núi cao, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực trên địa bàn. Nâng cao năng suất, chất lượng các sản phẩm chủ lực, có lợi thế như: lúa gạo; rau, quả; cây ăn quả; mía đường; cây ngô; cây thức ăn chăn nuôi, cây gai xanh... Tập trung phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thông minh hình thành các vùng chuyên canh sản xuất hàng hóa quy mô lớn, chất lượng cao và phát triển các chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ; đẩy mạnh phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái. Nâng cao năng lực giám sát và dự báo, phòng trừ hiệu quả sâu bệnh trên cây trồng.

*- Về chăn nuôi*, phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp, ứng dụng công nghệ cao, chăn nuôi tuần hoàn ở cả quy mô trang trại và hộ chăn nuôi chuyên nghiệp, bảo đảm an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh và đáp ứng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; trọng tâm là phát triển các sản phẩm chăn nuôi chủ lực của tỉnh như: Trâu, bò thịt, bò sữa, thịt lợn, thịt và trứng gia cầm,...; áp dụng mô hình sản xuất theo hợp đồng và xây dựng cụm chăn nuôi công nghiệp, liên kết chặt chẽ với chế biến thực phẩm công nghệ cao. Xây dựng các vùng chăn nuôi tập trung xa nơi dân cư tập trung, thuận lợi cho xử lý môi trường và phòng tránh dịch bệnh. Từng bước thay thế mô hình sản xuất giá trị gia tăng thấp, phụ thuộc đầu vào và đầu ra. Quản lý và sử dụng hiệu quả chất thải chăn nuôi, thúc đẩy các mô hình kinh tế tuần hoàn trong chăn nuôi. Xử lý triệt để tình trạng sử dụng chất cấm, lạm dụng kháng sinh, hoá chất không rõ nguồn gốc trong chăn nuôi; tăng cường năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp theo Luật Thú y, đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh.

*- Về thủy sản,* phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng thâm canh, công nghệ cao, hữu cơ, an toàn sinh học; tập trung phát triển các sản phẩm chủ lực, như: Tôm, ngao nuôi,... Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo vệ, phát triển và khai thác nguồn lợi thuỷ sản bền vững, giảm phương tiện khai thác vùng ven bờ, tăng tàu cá khai thác vùng khơi gắn với bảo vệ chủ quyền biển, đảo; tổ chức sản xuất theo hình thức tổ, đội trên biển, sản xuất theo chuỗi giá trị; tăng cường ứng dụng công nghệ tiên tiến trong khai thác, bảo quản sau thu hoạch và chế biến để nâng cao giá trị sản phẩm khai thác; kiên quyết khắc phục tình trạng khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU). Đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và dịch vụ nghề cá.

*- Về lâm nghiệp,* phát triển lâm nghiệp bền vững gắn với bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ môi trường sinh thái; tăng cường quản lý bảo vệ rừng tự nhiên; đẩy mạnh trồng rừng sản xuất, nhất là rừng gỗ lớn. Tiếp tục rà soát lại 3 loại rừng gắn với đổi mới cơ chế quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; xây dựng vùng nguyên liệu rừng gỗ lớn để thúc đẩy chế biến và xuất khẩu các sản phẩm từ gỗ. Thực hiện nghiêm túc chủ trương đóng cửa rừng tự nhiên. Thực hiện phương án quản lý rừng bền vững đã được phê duyệt, tiếp tục hỗ trợ xây dựng phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ FSC cho các sản phẩm chủ lực, hướng đến xuất khẩu, nâng cao tỷ trọng sản xuất lâm nghiệp.

**4. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm tại chỗ cho lao động nông thôn**

*a)* *Sở Kế hoạch và Đầu tư:* Chủ trì tham mưu, phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành Trung ương khẩn trương rà soát, hoàn chỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; trên cơ sở đó tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhằm phát triển toàn diện, đồng bộ kinh tế nông thôn với cơ cấu nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ hợp lý, dựa vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo. Tạo điều kiện thuận lợi thu hút các thành phần kinh tế đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

*b)* *Sở Công Thương:* Chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan đẩy mạnh phát triển công nghiệp ở nông thôn, nhất là công nghiệp chế biến nông sản; phát triển hợp lý các ngành công nghiệp sử dụng nhiều lao động (như: may mặc, da, giầy...) để giải quyết việc làm tại chỗ cho lao động nông thôn; hạn chế phát triển các ngành công nghiệp gây ô nhiễm môi trường. Đầu tư phát triển các cụm công nghiệp phù hợp với quy hoạch và tình hình thực tế của từng địa phương. Xây dựng hạ tầng thương mại nông thôn đa dạng, đồng bộ, kết hợp hài hòa giữa thương mại truyền thống với thương mại hiện đại, phù hợp với từng địa bàn; nâng cấp hệ thống chợ đáp ứng nhu cầu của người dân.

*c) Sở Nông nghiệp và PTNT:* Chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan bảo tồn, khôi phục các nghề, làng nghề tiểu thủ công nghiệp truyền thống và nhân cấy nghề mới gắn với phát triển du lịch.

*d)* *Các hiệp hội ngành hàng:* Phát huy vai trò trong liên kết sản xuất, bảo quản chế biến, nông sản.

*e)* *Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh:* Tham mưu tổ chức đánh giá xếp hạng các sản phẩm OCOP cấp tỉnh, trình Chủ tịch UBND tỉnh công nhận theo quy định.

**5. Xây dựng nông thôn mới theo hướng hiện đại gắn với đô thị hóa**

*a) Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh:* Tham mưu triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới bảo đảm thực chất và đi vào chiều sâu, hiệu quả, vì lợi ích của người dân. Thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

*b) Các sở, ban ngành cấp tỉnh:* Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng hệ thống hạ tầng cơ bản phục vụ sản xuất và dân sinh ở nông thôn, như: giao thông, điện, thủy lợi, trường học, trạm y tế, nước sạch tập trung,... đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững; nhất là, tăng cường đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, tiệm cận với điều kiện hạ tầng của đô thị đối với các khu vực nông thôn ven đô thị lớn, thị trấn, thị tứ. Đẩy mạnh phát triển giáo dục, y tế, văn hóa cơ sở; tăng cường đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự xã hội ở nông thôn. Lồng ghép các nguồn vốn, huy động đa dạng các nguồn lực để đẩy mạnh xây dựng NTM; ưu tiên cho các huyện chưa đạt chuẩn nông thôn mới.

*c) UBND các huyện, thị xã, thành phố:*

- Khai thác tiềm năng, lợi thế của địa phương để phát triển sản xuất nông nghiệp và các ngành, nghề trong nông thôn theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, góp phần nâng cao thu nhập của nông dân và cư dân nông thôn.

- Chú trọng công tác bảo vệ môi trường, xử lý môi trường ở những nơi gây ô nhiễm nghiêm trọng (làng nghề, bãi tập trung chôn lấp, xử lý rác,...). Cải tạo cảnh quan nông thôn; nhân rộng mô hình thôn, bản, xã, sáng, xanh, sạch, đẹp.

- Đẩy mạnh phát triển giáo dục, y tế, văn hóa cơ sở; bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp gắn với phát triển kinh tế du lịch nông thôn.

- Quy hoạch thiết kế, xây dựng các khu dân cư, công trình, nhà ở nông thôn phù hợp với truyền thống văn hóa, tập quán sinh hoạt, cảnh quan, môi trường, điều kiện của địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về đê điều, thuỷ lợi, phòng chống thiên tai và biến đổi khí hậu.

- Tăng cường đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo đảm anh ninh, trật tự xã hội ở nông thôn; xây dựng khu dân cư, xã, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”.

- Lồng ghép các nguồn vốn, huy động đa dạng các nguồn lực để đẩy mạnh xây dựng NTM. Tăng đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước, ưu tiên cho các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới, các xã đặc biệt khó khăn, các xã đạt dưới 15 tiêu chí để sớm đạt chuẩn nông thôn mới.

**6. Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, các cơ chế, chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn**

*a) Sở Nông nghiệp và PTNT:* Chủ trì phối hợp với sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản pháp luật, các cơ chế, chính sách của Trung ương, của Tỉnh về phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống cho nông dân và cư dân nông thôn; rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các cơ chế chính sách phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn cho phù hợp với thực tế, phù hợp, khả thi, đúng quy định và hiệu quả hơn, tạo động lực mạnh mẽ khuyến khích phát triển sản xuất, thu hút doanh nghiệp vào đầu tư nông nghiệp, nông thôn.

- Hoàn chỉnh lại Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới Công ty lâm nghiệp Lang Chánh và Công ty lâm nghiệp Cẩm Ngọc sau khi các Bộ, ngành Trung ương có văn bản hướng dẫn thực hiện Kết luận số 82-KL/TW của Bộ Chính trị, trình thẩm định, phê duyệt theo quy định.

- Hướng dẫn, triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án sắp xếp, đổi mới thành lập Công ty TNHH 2TV: sữa Yên Mỹ, Hồ Gươm - Sông Âm và Lam Sơn.

*b) Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Thanh Hóa:* Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh dành nguồn vốn tín dụng ưu đãi cho vay đối với nông nghiệp, nông dân, nông thôn; hỗ trợ lãi xuất, nâng cao khả năng tiếp cận tín dụng cho hợp tác xã, doanh nghiệp, nông thôn phát triển sản xuất kinh doanh. Triển khai có hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi để giải quyết việc làm, chuyển đổi ngành nghề ở nông thôn. Phát huy vai trò của Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT, Ngân hàng Hợp tác và hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân trong cung cấp tín dụng đối với các hộ sản xuất nông nghiệp, nhất là hộ nghèo và các đối tượng chính sách; ngăn chặn xử lý nghiêm hoạt động ‘tín dụng đen”. Tăng cường kết nối giữa ngân hàng với doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân trên địa bàn nhằm tháo gỡ khó khăn vướng mắc, tạo thuận lợi trong tiếp cận nguồn vốn tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

*c) Sở Tài nguyên và Môi trường:* Chủ trì phối hợp với sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan xử lý triệt để những tồn đọng về đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường và các vị trí khu vực bãi sông không phù hợp với quy hoạch phòng chống lũ các tuyến sông có đê trên địa bàn tỉnh, trong phạm vi bảo vệ đê điều.

**7. Tạo đột phá trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; đào tạo nhân lực trong nông nghiệp, nông thôn**

*a) Tạo đột phá trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn*

*- Sở Khoa học và Công nghệ:* Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan đổi mới tổ chức và hoạt động, nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ cao, công nghệ sinh học, công nghệ thân thiện với môi trường. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động đổi mới sáng tạo, khoa học - công nghệ để thực sự trở thành động lực quan trọng trong phát triển nông nghiệp, nông thôn.

*- Sở Nông nghiệp và PTNT:*

+ Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan đẩy nhanh chuyển đổi số toàn diện ngành nông nghiệp, xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về nông nghiệp, nông dân, nông thôn của tỉnh kết nối liên thông với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia. Khuyến khích doanh nghiệp và người dân ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh và kết nối cung - cầu; đẩy mạnh thương mại điện tử, truy suất nguồn gốc và kiểm soát an toàn thực phẩm.

+ Chủ trì phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác ứng dụng khoa học -công nghệ trong phát triển nông nghiệp; thực hiện tốt công tác khuyến nông và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho nông dân.

*- Viện Nông nghiệp Thanh Hóa:* Phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan trong việc nghiên cứu, tiếp nhận tiến bộ khoa học kỹ thuật về sản xuất giống cây trồng và vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, chống chịu được dịch bệnh, thích ứng với biến đổi khí hậu vào sản xuất trên địa bàn tỉnh; bảo tồn và phát triển giống bản địa có giá trị cao, nhanh chóng hoàn thiện xây dựng Đề án “Sưu tầm, bảo tồn và phát triển nguồn gen một số loài cây trồng, vật nuôi, thủy sản có giá trị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030” trình UBND tỉnh phê duyệt vào Quý IV/2023; đẩy mạnh nghiên cứu, chọn, tạo giống thông qua cơ chế đặt hàng dịch vụ công của UBND tỉnh; nâng cao năng lực sản xuất giống cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản mới đáp ứng nhu cầu tái cơ cấu lại sản xuất ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

*- Trường Đại học Hồng Đức, các tổ chức nghiên cứu và chuyển giao khoa học - công nghệ công lập do tỉnh quản lý:* Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động nghiên cứu và chuyển giao khoa học - công nghệ; kết hợp đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao; thực hiện khoán, đặt hàng sản phẩm khoa học - công nghệ, tạo đột phá về giống cây trồng, vật nuôi. Thúc đẩy liên kết, hợp tác giữa các viện, trường, doanh nghiệp, hợp tác xã và nông dân.

*- UBND các huyện, thị xã, thành phố:* Phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị có liên quan ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ cao, công nghệ sinh học, công nghệ thân thiện với môi trường.

*b) Đào tạo nguồn nhân lực trong nông nghiệp, nông thôn*

*- Sở Nông nghiệp và PTNT:*

+ Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và xã hội, UBND các huyện, thị xã thành phố, đơn vị có liên quan đào tạo nghề cho lao động nông nghiệp, nông thôn gắn với nhu cầu của thị trường, doanh nghiệp, hợp tác xã, đáp ứng quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở khu vực nông thôn; chú trọng dạy nghề cho thanh niên nông thôn, nông dân trực tiếp sản xuất nông nghiệp, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số, các đối tượng chính sách.

+ Phối hợp với Sở Nội vụ kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực ngành nông nghiệp; tập trung đào tạo nhân lực chất lượng cao, đủ năng lực tiếp cận công nghệ hiện đại để tạo đột phá trong nghiên cứu, chọn, tạo và sản xuất giống, công nghệ di truyền, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

*- Sở Ngoại vụ:* Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường mở rộng quan hệ hợp tác với các tổ chức quốc tế, các cơ quan phát triển, các trường đại học, viện nghiên cứu nước ngoài, triển khai các chương trình hợp tác, liên kết trong đào tạo nhân lực chất lượng cao, tạo đột phá trong nghiên cứu, chọn, tạo và sản xuất giống, công nghệ di truyền, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Thu hút và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực thuộc các chương trình, đề án liên kết đào tạo quốc tế và sinh viên tốt nghiệp ở nước ngoài, các nhà khoa học người Việt Nam, người Thanh Hóa ở nước ngoài về công tác trong lĩnh vực nông nghiệp tại tỉnh.

*- UBND các huyện, thị xã, thành phố:* Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ đào tạo nghề nông nghiệp trên địa bàn; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp; xây dựng đội ngũ trí thức phục vụ nông nghiệp và xây dựng NTM.

**8. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường nông thôn, nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai**

*a) Sở Nông nghiệp và PTNT:* Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Hoàn thiện bản đồ nông hóa phục vụ thâm canh chuyển đổi cơ cấu cây trồng và quản lý sử dụng bền vững tài nguyên đất sản xuất nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 1; đồng thời, tiếp tục triển khai xây dựng bản đồ nông hóa phục vụ thâm canh chuyển đổi cơ cấu cây trồng và quản lý sử dụng bền vững tài nguyên đất sản xuất nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2; bảo vệ quỹ đất nông nghiệp cả về số lượng và chất lượng; quy hoạch không gian hợp lý để các ngành sản xuất có tác động nhiều đến môi trường như: chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, chế biến nông sản, giết mổ, xử lý chất thải... cách xa các khu đô thị, vùng dân cư đông dân.

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phòng, chống phá rừng, suy giảm chất lượng rừng; nâng cao chất lượng và trữ lượng rừng; kiên quyết xử lý nghiêm các vi phạm. Bảo vệ, phát triển bền vững nguồn lợi thủy hải sản, bảo tồn đa dạng sinh học; tổ chức và phối hợp điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản tại các vùng biển để làm cơ sở xác định, điều chỉnh hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản; thực hiện điều tra nghề cá thương phẩm.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao tại các kế hoạch, quyết
định, đề án của UBND tỉnh về Phòng, chống thiên tai, biến đổi khí hậu, đặc
biệt các kế hoạch: số 107/KH-UBND ngày 13/4/2022 về phòng, chống thiên tai giai đoạn 2022 - 2025; số 168/KH-UBND ngày 09/7/2022 về triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; số 57/KH-UBND ngày 07/3/2022 về thực hiện triển khai Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

*b) Sở Tài nguyên và Môi trường:* Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Quy hoạch sử dụng đất nông thôn gắn kết với phát triển đô thị, khai thác và phát huy hiệu quả nguồn lực đất đai trong xây dựng, phát triển bền vững kinh tế nông thôn.

- Bảo đảm an ninh, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, bền vững nguồn nước; thu hút doanh nghiệp đầu tư xử lý nước thải, chất thải rắn trước hết là tại các làng nghề, cụm công nghiệp, dịch vụ, khu xử lý rác tập trung.

- Xây dựng, cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng tới từng địa phương; hướng dẫn người dân và doanh nghiệp chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Có lộ trình thực hiện giảm phát thải khí nhà kính, khí mê tan trong nông nghiệp theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương về thực hiện cam kết quốc tế với biến đổi khí hậu.

- Hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện quy định về bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất, kinh doanh; xây dựng sản phẩm OCOP; hướng dẫn tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới.

*c) UBND các huyện, thị xã, thành phố:* Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường nông thôn, nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai; xây dựng, cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

**9. Chủ động hội nhập, hợp tác quốc tế, mở rộng thị trường, thu hút nguồn lực và đẩy mạnh chuyển giao khoa học - công nghệ**

*a) Sở Công Thương:* Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan chú trọng phát triển thị trường nông sản trong tỉnh, trong nước; chủ động khai thác hiệu quả cơ hội từ các Hiệp định thương mại tự do (FTA), giữ ổn định các thị trường truyền thống, mở rộng và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu; chuyển mạnh từ xuất khẩu tiểu ngạch sang xuất khẩu chính ngạch. Thông tin kịp thời các cam kết quốc tế và sự thay đổi chính sách của các thị trường nhập khẩu. Triển khai hiệu quả, thiết thực công tác quảng bá, xúc tiến thương mại dựa trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Chủ động phòng, chống gian lận thương mại; có các biện pháp phòng vệ phù hợp với cam kết quốc tế và kịp thời xử lý tranh chấp thương mại phát sinh.

*b) Sở Kế hoạch và Đầu tư:* Phối hợp với các sở, ngành địa phương trong việc huy động các nguồn lực đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; thu hút có lựa chọn các dự án đầu tư trực tiếp vào nông nghiệp, nông thôn đảm bảo quy định.

*c) Các Sở, ban, ngành:* Căn cứ chức năng nhiệm được giao mở rộng hợp tác quốc tế, chuyển giao công nghệ mới, tiên tiến, nhất là công nghệ chế biến, bảo quản, công nghệ giống, công nghệ môi trường, tái sử dụng phụ phẩm. Tăng cường hợp tác quốc tế trong ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước, phòng, chống dịch bệnh, ô nhiễm môi trường xuyên biên giới.

**10. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp ở nông thôn**

*- Các cấp ủy đảng, chính quyền:* Tập trung đổi mới phương pháp, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy và cấp ủy cấp trên về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với thực tiễn và điều kiện cụ thể của đơn vị; tập trung giải quyết những điểm nghẽn, khó khăn, vướng mắc trong sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn, nâng cao đời sống nông dân và cư dân nông thôn.

*- Các cấp chính quyền và các cơ quan chuyên môn về nông nghiệp, nông dân, nông thôn:* Nâng cao năng lực trách nhiệm về nông nghiệp, nông dân, nông thôn bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ các cấp; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành cấp tỉnh với các địa phương. Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số, đổi mới phương thức quản lý, điều hành của chính quyền cơ sở; xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín.

*- Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội:* Tiếp tục đẩy mạnh Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, gắn với phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội và giám sát của cộng đồng cư dân nông thôn trong thực hiện chủ trương, chính sách phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân và cư dân nông thôn.

*- Hội Nông dân các cấp trong tỉnh:* Tiếp tục củng cố, xây dựng Hội vững mạnh, thực sự là tổ chức đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nông dân; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nông dân.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trên cơ sở Kế hoạch số 93-KH/TU ngày 13/9/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình khẩn trương xây dựng kế hoạch cụ thể của ngành, địa phương, đơn vị mình và phân công lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch; định kỳ trước ngày 15/11 hàng năm, báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện Kế hoạch gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện các nhiệm vụ do các cơ quan, đơn vị khác chủ trì nhưng có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành, địa phương, đơn vị mình nhằm hoàn thành đảm bảo chất lượng các nhiệm vụ.

3. Sở Nông nghiệp và PTNT là cơ quan thường trực, chủ trì đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện Kế hoạch này, định kỳ tổng hợp tình hình triển khai, kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh./.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Lê Đức Giang** |